TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST

Ngày: 04-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN KIM NGỌC**
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **HUỲNH VĂN THANH**

Ông **NGUYỄN VĂN TƯ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **NGUYỄN TRẦN HỒNG NHUNG** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **NGUYỄN HỒNG TIỀN** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Đức T**, sinh ngày: 13/4/1985 tại Tiền Giang. Đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp BC, xã T, thị xã K, tỉnh LA; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Đ (1958) và bà Lê Thị B (1964); Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ Nguyễn Thúy L (1986), con có 02 con lớn nhất 2018, nhỏ nhất 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không: Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/5/2021; Tạm giam ngày 29/5/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt).

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Ấp H, xã B, huyện CB, tỉnh T (vắng mặt).

Anh Nguyễn Văn Bé B, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Ấp H, xã B, huyện CB, tỉnh T (vắng mặt).

Anh Lâm Văn P, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh T (xin vắng mặt).

- ***Người làm chứng***:

Ông Trần Văn C, sinh năm 1939. Nơi cư trú: Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh T (xin vắng mặt).

Bà Trần Thị P, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh T (xin vắng mặt).

Ông Dương Văn L, sinh năm 1939. Nơi cư trú: Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh T (xin vắng mặt).

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh T (xin vắng mặt).

Cháu Trần Văn D, sinh năm 2007. Nơi cư trú: Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh T.

Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị P, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh T (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/5/2021 ông Trần Văn C, sinh năm 1939, ngụ ấp A, xã M, huyện C có mời Võ Đức T đến nhà dự tiệc đám giỗ, uống rượu bia. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì Võ Đức T cùng ông C, ông Dương Văn L, sinh năm 1939 và anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 cùng trú Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh T chuyển sang đánh bài, ai thua thì uống rượu. Trong lúc đang chơi bài thì có ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1970, trú ấp A, xã M, huyện C đã có uống rượu nơi khác đến và xin cùng tham gia đánh bài nhưng mọi người không cho chơi. Lúc này giữa Võ Đức T và ông U xảy ra cự cãi, được mọi người can ngăn thì ông U bỏ về, T vẫn ở lại chơi đánh bài. Khoảng 30 phút sau thì ông U cùng anh Lâm Văn P, sinh năm 1988 trú ấp 1, xã Mỹ Thành Bắc, huyện Cai Lậy và anh Nguyễn Văn Bé B, sinh năm 1983 trú ấp A, xã M, huyện C quay lại nhà ông C. Đang ngồi đánh bài, Toàn thấy ông U, anh B và anh P đến, T chạy xuống sau nhà bếp của ông C lấy 02 con dao (loại dao yếm) để ở trên bàn, mỗi tay cầm một con dao rồi Toàn cầm dao chạy lên phía trước nhà, lúc này bà Trần Thị P, sinh năm 1964 con ruột ông C có can ngăn, định lấy dao lại nhưng T vẫn cầm dao chạy đi. Khi thấy T cầm dao chạy ra đuổi chém, anh P và anh B bỏ chạy, ông U chạy đến ôm T từ phía sau, T giãy giụa rồi ông U bị té ngã ngửa ở sân. Lúc này, T cầm dao chém 2 đến 3 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng má bên phải, vùng cổ bên trái, vùng cổ phải của ông U gây thương tích. Mọi người thấy vậy vào can ngăn, tước dao từ tay T, kêu T đi về. Trên đường về đi tới cầu phía trước nhà ông C, T nhặt đoạn cây gỗ cầm quay lại trước nhà ông C đòi tìm đánh ông U, mọi người can ngăn, T vứt cây gỗ rồi lên xe bỏ đi, ông U được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa Trung tâm Tiền Giang.

Giấy chứng nhận thương tích số 245/CN-BV ngày 02/6/2021 của Bệnh viện Đa khoa Trung tâm Tiền Giang ghi nhận Nguyễn Văn U: Vết thương phức tạp vùng cổ trái # 15cm, vết thương vùng trước cổ phải # 06cm, thám sát tổn thương cơ ức đòn chũm phải và khớp ức đòn phải, vết thương vùng má phải # 05 cm. Ethanol (cồn) máu 142mg/dl.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 254/2021/TgT ngày 28/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận Nguyễn Văn U: tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Văn U là 17%. Thương tích do vật sắc gây nên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 con dao yếm dài 38cm, cán bằng gỗ dài 14cm, đường kính 3cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 24cm, nơi rộng nhất 6,5cm, nơi nhỏ nhất 04cm, lưỡi sắc bén, mũi bầu;

- 01 con dao yếm chiều dài 39cm, cán bằng gỗ dài 14cm, đường kính 3cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 25cm, nơi rộng nhất 06cm, nơi nhỏ nhất 4cm, lưỡi sắc bén, mũi bầu.

- 01 đoạn gỗ hình chữ nhật kích thước 05 x 3,5cm, dài 117cm, trên đoạn gỗ có đóng nhiều cây đinh sắt.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn U yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị và thu nhập thực tế bị mất 25.000.000 đồng. Đại diện gia đình chị Nguyễn Thúy L là vợ bị cáo đã bồi thường cho ông U số tiền 6.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 21/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Võ Đức T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Võ Đức T đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Đức T từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, ông Nguyễn Văn U yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị và thu nhập thực tế bị mất là 25.000.000 đồng, bị hại đã nhận 6.000.000 đồng từ gia đình bị cáo, nay thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nêu chỉ yêu cầu bồi thường tiếp số tiền 10.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, sau khi nghe Kiểm sát viên thực hành quyền công tố công bố bản cáo trạng truy tố bị cáo. Bị cáo Võ Đức T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã nêu như sau: Ngày 25/5/2021 bị cáo T đến nhà ông C dự tiệc đám giỗ, đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo cùng ông C, ông L, và anh H chuyển sang đánh bài, ai thua uống rượu. Trong lúc đang chơi bài có ông U, đã uống rượu nơi khác đến xin tham gia, mọi người không cho, giữa bị cáo và ông U xảy ra cự cãi, mọi người can ngăn ông U bỏ về. Khoảng 30 phút sau thì ông U đi cùng anh P, anh B quay lại nhà ông C, đang ngồi đánh bài, bị cáo thấy ông U, anh B, anh P đến nên chạy xuống sau nhà bếp của ông C lấy 02 con dao yếm để ở trên bàn, mỗi tay cầm một con dao chạy lên phía trước nhà, bà P con ruột ông C có can ngăn lấy dao lại nhưng bị cáo vẫn cầm dao chạy đi. Khi thấy bị cáo cầm dao chạy ra đuổi chém, anh P, anh B bỏ chạy, ông U chạy đến ôm bị cáo từ phía sau, bị cáo giãy giụa ông U bị té ngã ngửa ở sân, bị cáo cầm dao chém 2 đến 3 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng má bên phải, vùng cổ bên trái, vùng cổ phải của ông U gây thương tích, ông U được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa Trung tâm Tiền Giang. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 254/2021/TgT ngày 28/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận Nguyễn Văn U: tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 17%. Thương tích do vật sắc gây nên. Nên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Võ Đức T đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" tội danh và hình phạt được quy định tại các điểm đ khoản 2 điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã có uống rượu bia nhưng chỉ vì nguyên nhân tranh cãi nhỏ nhặt, mà bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông Nguyễn Văn U với tỷ lệ thương tích là 17%. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm minh mới có tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Hội đồng xét xử nhận thấy, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian rèn luyện bản thân để sớm hòa nhập cộng đồng và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 năm tù về tội "Cướp tài sản" ngày 25/9/2002, chấp hành xong ngày 16/4/2008 đã xóa án tích. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đại diện gia đình chị L vợ bị cáo bồi thường cho bị hại 6.000.000 đồng, ngoài ra bị cáo có cha ruột ông Võ Văn Đ tham gia kháng chiến chống Mỹ được hưởng chế độ một lần, phía bị hại cũng có phần lỗi do trong người cũng có rượu bia nên xảy ra cự cãi. Đây là các tình tiết để Hội đồng xét xử

xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 con dao yếm dài 38cm, cán bằng gỗ dài 14cm, đường kính 3cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 24cm, nơi rộng nhất 6,5cm, nơi nhỏ nhất 04cm, lưỡi sắc bén, mũi bầu; 01 con dao yếm chiều dài 39cm, cán bằng gỗ dài 14cm, đường kính 3cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 25cm, nơi rộng nhất 06cm, nơi nhỏ nhất 4cm, lưỡi sắc bén, mũi bầu; 01 đoạn gỗ hình chữ nhật kích thước 05 x 3,5cm, dài 117cm, trên đoạn gỗ có đóng nhiều cây đinh sắt, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Nguyễn Văn U yêu cầu bị cáo Võ Đức T bồi thường chi phí điều trị và thu nhập thực tế bị mất, cụ thể tiền viện phí 9.250.000 đồng, tiền ăn 5.750.000 đồng, tiền công lao động 10.000.000 đồng, tổng số tiền 25.000.000 đồng, đại diện gia đình vợ bị cáo đã bồi thường 6.000.000 đồng cho ông U, tại phiên tòa hôm nay do thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị hại cũng có phần lỗi do uống rượu dẫn đến cãi vã nên ông U chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền còn lại là 10.000.000 đồng. Bị cáo thống nhất bồi thường theo yêu cầu bị hại.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Đức T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Đức T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 26/5/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 584, 585, 589, 357 của Bộ luật dân sự.

Ghi nhận bị cáo Võ Đức T tiếp tục bồi thường chi phí điều trị và tiền công lao động bị mất cho ông Nguyễn Văn U là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao yếm dài 38cm, cán bằng gỗ dài 14cm, đường kính 3cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 24cm, nơi rộng nhất 6,5cm, nơi nhỏ nhất 04cm, lưỡi sắc bén, mũi bầu; 01 con dao yếm chiều dài 39cm, cán bằng gỗ dài 14cm, đường kính 3cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 25cm, nơi rộng nhất 06cm, nơi nhỏ nhất 4cm, lưỡi sắc bén, mũi bầu; 01 đoạn gỗ hình chữ nhật kích thước 05 x 3,5cm, dài 117cm, trên đoạn gỗ có đóng nhiều cây đinh sắt.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Võ Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Công an huyện Cai Lậy
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Ngọc